

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 30-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Bình,

Ông Nguyễn Văn Nhòng.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Ngọc Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà:
Ông Phạm Quốc Uy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T (tên gọi khác: S), sinh ngày 22 tháng 02 năm 19xx tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá K, sinh năm 19xx và bà Vũ Thị L, sinh năm 19xx; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 tiền án: Tại Bản án số 69/2020/HS-ST ngày 24/02/2020, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn Bá T 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/9/2020, bị cáo đã chấp hành xong phần quyết định của bản án, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/7/2021 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, có đơn xin vắng mặt.

- Người làm chứng:

- Anh Trần Việt K, vắng mặt;

- Anh Cao Thanh Q, vắng mặt;

- Ông Phạm Đức T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 13/7/2021, Ban Công an xã B, huyện Tiên Lãng tiếp nhận đối tượng Nguyễn Bá T (tên gọi khác là S) đến tự thú về hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô Jupiter màu xanh đen, không có biển kiểm soát tại sân Đền Phủ thuộc thôn X, xã B, huyện Tiên Lãng vào ngày 29/11/2020. Căn cứ lời khai của Nguyễn Bá T cùng các tài liệu đã thu thập được Công an xã B đã bàn giao đối tượng, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Bá T khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 29/11/2020, T mặc áo màu xám, đi bộ gần đến cổng Đền Phủ thuộc thôn X, xã B, huyện Tiên Lãng để về nhà ở cùng thôn X, thì thấy bà Nguyễn Thị M, sinh năm 19xx ở thôn T, xã T, huyện Tiên Lãng điều khiển xe mô tô Jupiter màu xanh đen, không có biển kiểm soát, phía sau xe có chằng giá sắt để chở đồ, trên giá sắt có để chiếc đệm màu vàng (dạng đệm nỉ), đi cùng chiều vào trong Đền Phủ. T đi theo vào trong Đền Phủ phát hiện chiếc xe mô tô bà M vừa đi đang dừng ở trong sân cách cửa Đền Phủ khoảng 5m, vẫn còn chìa khóa cắm ở ổ khóa điện, nhưng không có người trông coi. T lấy chiếc xe này đem bán cho cửa hàng mua bán xe mô tô ở khu vực Cầu Niệm thuộc quận Kiến An, T phổ Hải Phòng được 700.000 đồng. T không nhớ địa chỉ cửa hàng đã bán xe; không nói xe do trộm cắp mà có và không biết lai lịch của người mua xe mô tô.

Quá trình điều tra giải quyết vụ án T đã chỉ rõ vị trí, mô tả và vẽ lại chiếc xe mô tô mà T đã trộm cắp. Bị cáo thấy ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, nên đã đến Ban Công an xã B tự thú vào ngày 13/7/2021. Ngày 24/11/2021, cũng tại Ban Công an xã B, T tự nguyện bồi thường 500.000 đồng cho bị hại.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Bá T, nhưng không thu giữ được vật chứng L quan đến vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KLGĐ ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Lãng kết luận: *“Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, không mang biển kiểm soát, màu xanh đen, số khung 9307Y-012424, số máy 5B93-01224, xe đã qua sử dụng (xe được đăng ký mang biển kiểm soát 16M4-8061), trị giá 4.000.000 đồng”.*

Bị hại (bà Nguyễn Thị M) khai: Ngày 29/11/2020 bà M có đơn trình báo trình báo Công an xã B về việc bị mất trộm chiếc xe mô tô Jupiter biển kiểm soát 16M4-8061 và giao nộp 01 đăng ký xe máy mang Biển kiểm soát 16M4-8061. Xe mô tô trên bà M được anh Trần Việt K, sinh năm 19xx ở Tổ 32, phường Đ, Quận N, thành phố Hải Phòng (là con rể) cho từ năm 2015. Quá trình sử dụng bà M đã làm mất biển kiểm soát 16M4-8061. Sáng ngày 29/11/2020 bà M điều khiển xe mô

tô không có biển kiểm soát, phía sau xe có chằng giá sắt chở đồ, trên giá sắt có để chiếc đệm nỉ màu vàng nhạt đến Đền Phủ ở thôn X, xã B để thắp hương. Trên đường đi bà M có gặp một người thanh niên mặc áo màu xám đang đi bộ ở ngoài đường, cách cổng Đền Phủ khoảng 100m. Đến Đền Phủ, bà M tắt khóa điện, nhưng vẫn cầm chìa khóa ở ổ khóa, dựng xe mô tô ở ngoài sân và đi vào bên trong Đền Phủ để thắp hương. Khoảng 10 phút sau bà đi ra thì thấy bị mất xe. Bà M nói với ông Phạm Đức T, sinh năm 1969 là quản lý Đền Phủ về việc trước khi vào Đền Phủ có gặp một thanh niên mặc áo màu xám đi bộ ở gần cổng Đền Phủ, bà nghi ngờ người thanh niên này đã lấy xe mô tô của mình. Khi nghe bà M nói vậy, ông T cho biết người thanh niên đó tên là T (tức S). Ngày 24/11/2021, tại Ban Công an xã B, huyện Tiên Lãng, bà M đã nhận 500.000 đồng tiền bồi thường từ T.

Ông Phạm Đức T khai: Ông được bà M thông báo khi đi xe mô tô vào Đền Phủ vào sáng ngày 29/11/2020 có gặp thanh niên mặc áo màu xám đi bộ ở gần cổng Đền Phủ, khi đi ra thì không còn xe. Ông T nghi ngờ Nguyễn Bá T đã lấy xe mô tô của bà M nên đến tìm T, nhưng T không có nhà.

Anh Trần Việt K khai: Xe mô tô mang biển kiểm soát 16M4-8061 được anh mua từ năm 2012 của một người đàn ông không quen biết với giá 20.000.000 đồng, sau đó anh K đã cho bà M để làm phương tiện đi lại.

Anh Cao Thanh Q khai: Xe mô tô biển kiểm soát 16M4-8061 thuộc sở hữu của anh. Năm 2012, anh đã bán xe này cho một người đàn ông không quen biết, nhưng không lập hợp đồng mua bán.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 26/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Bá T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên; Bị hại (bà M) xin vắng mặt tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm như đã khai tại Cơ quan điều tra, xác nhận đã nhận 500.000 đồng tiền bồi thường từ bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 3.500.000 đồng còn lại, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kiểm sát viên trình bày luận tội, khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Bá T từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 3.500.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng; Điều tra viên Công an huyện Tiên Lãng; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Bị hại (bà M), xin vắng mặt tại phiên tòa; người làm chứng (anh K, anh Q, ông T), vắng mặt tại phiên tòa không có lý do (đã được Tòa án triệu tập hợp lệ). Quá trình điều tra đã có lời khai của bị hại và những người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà M, anh K, anh Q, ông T.

- Về tội danh và hình phạt:

[4] Lời khai của bị cáo T trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó chứng minh sự thật khách quan xảy ra vào sáng ngày 29/11/2020, Nguyễn Bá T trên đường đi bộ về nhà có đi qua khu vực Đền Phủ thuộc thôn X, xã B, huyện Tiên Lãng, T phổ Hải Phòng, T nhìn thấy bà Nguyễn Thị M dựng xe ở sân Đền Phủ để vào đền thắp hương. Do quan sát thấy không có người trông coi, quản lý nên T đã lén lút, bí mật lấy đi chiếc xe mô tô Jupiter biển kiểm soát 16M4-8061, trị giá 4.000.000 đồng của bà M. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó lần phạm tội này bị cáo bị coi là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về, tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đã tới cơ quan có thẩm quyền tự thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 500.000 đồng cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong lần phạm tội này giá trị tài sản bị trộm cắp không lớn; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo bị coi là tái phạm. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, với mức hình phạt cao hơn mức hình phạt khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo. Quá trình điều tra, xác minh và tại phiên tòa xác định: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo T công dân có ích cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường 500.000 đồng cho bị hại (bà M). Bà M yêu cầu bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho bà 3.500.000 đồng. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự bị cáo phải bồi thường tiếp cho bà M 3.500.000 đồng.

[9] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã trả lại bà Nguyễn Thị M 01 đăng ký xe máy mang Biển kiểm soát 16M4-8061.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Bá T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho Nguyễn Bá T.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự, bị cáo Nguyễn Bá T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị M 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- CQCSĐT, CQTHAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Huyền Trang

